

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU TƯ SGI**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ SGI
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 42/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/10/2008.
- Quyết định số 50/UBCK-GP ngày 12 tháng 08 năm 2009 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/UBCK-GP ngày 29 tháng 10 năm 2008 về việc tăng vốn điều lệ.
- Quyết định số 168/QĐ – UBCK ngày 15 tháng 03 năm 2010 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về lập văn phòng đại diện tại Tp.HCM.
- Quyết định số 724/QĐ – UBCK ngày 03 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về thay đổi bổ sung địa chỉ văn phòng đại diện tại Tp.HCM.
- Quyết định số 16/GPĐC-UBCK ngày 03 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/UBCK-GP ngày 29 tháng 10 năm 2008 về việc thay đổi trụ sở chính và thay đổi người đại diện pháp luật.
- Quyết định số 37/GPĐC-UBCK ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/UBCK-GP ngày 29 tháng 10 năm 2008 về việc thay đổi người đại diện pháp luật.
- Quyết định số 02/GPĐC-UBCK ngày 13 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/UBCK-GP ngày 29 tháng 10 năm 2008 về việc tăng vốn điều lệ.
- Quyết định số 15/GPĐC-UBCK ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/UBCK-GP ngày 29 tháng 10 năm 2008 về việc bổ sung nghiệp vụ kinh doanh “Tư vấn đầu tư chứng khoán”.
- Quyết định số 879/QĐ-UBCK ngày 22 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về lập sửa đổi quyết định thành lập văn phòng đại diện tại Tp. Hồ Chí Minh.
- Quyết định số 51/GPĐC-UBCK ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/UBCK-GP ngày 29 tháng 10 năm 2008 về việc tăng vốn điều lệ.
- Quyết định số 66/GPĐC-UBCK ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/UBCK-GP ngày 29 tháng 10 năm 2008 về việc thay đổi trụ sở chính.
- Quyết định số 468/QĐ-UBCK ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về lập sửa đổi quyết định thành lập văn phòng đại diện tại Tp.HCM.
- Quyết định số 44/GCN-UBCK ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép thành lập Quỹ đầu tư cổ phiếu tăng trưởng Ballad Việt Nam.

- Quyết định số 82/GPĐC-UBCK ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/UBCK-GP ngày 29 tháng 10 năm 2008 về việc tăng vốn điều lệ
- Vốn điều lệ: **71.500.000.000 VNĐ**.
- Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà The Terra, 83 Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà nội.
- Số điện thoại: (+84-24) 3724 5785
- Số fax: (+84-24) 3724 5787
- Website: www.sgicapital.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

SGIC tự hào có một di sản gắn liền với lịch sử hoạt động của thị trường chứng khoán Việt Nam. Hành trình của chúng tôi bắt đầu từ năm 2008.

- 2008: SGIC chính thức được thành lập vào tháng 10.
- 2009: Quản lý danh mục đầu tư đầu tiên.
- 2009: Tăng vốn từ 30 tỷ lên 50 tỷ đồng.
- 2013: Tăng vốn từ 50 tỷ lên 60 tỷ đồng.
- 2014 : Mở thêm lĩnh vực tư vấn đầu tư.
- 2014: Định hướng mục tiêu trở thành Công ty quản lý quỹ uy tín, có hiệu quả đầu cao.
- 2020 : Tăng vốn từ 60 tỷ lên 70 tỷ đồng
- 2021: Thành lập quỹ mở : Quỹ đầu tư cổ phiếu tăng trưởng Ballad Việt Nam với quy mô khởi điểm 100 tỷ đồng.
- 2022 : Tăng vốn từ 70 tỷ lên 71.5 tỷ đồng

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

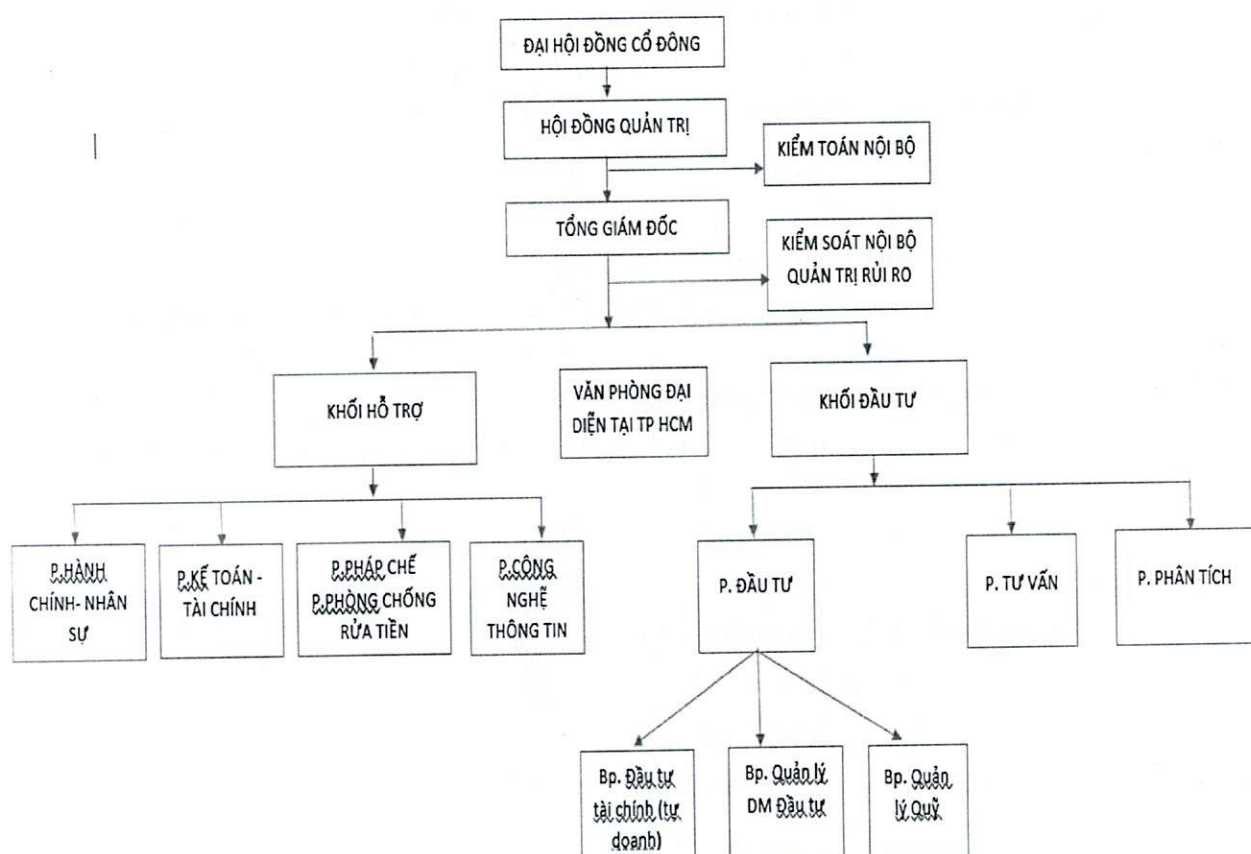
➤ Ngành nghề kinh doanh:

- Công ty đầu tư chứng khoán.
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.
- Tư vấn đầu tư.
- Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

➤ Địa bàn kinh doanh:

- Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà The Terra, 83 Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà nội
- Chi nhánh HCM: Tầng trệt, tòa nhà May Plaza, 63D Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Q3, TP.HCM.

4. Mô hình quản trị & Cơ cấu bộ máy quản lý



5. Định hướng phát triển

➤ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

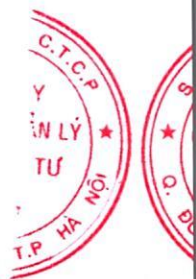
- Cung cấp dịch vụ quản lý tài sản thông qua việc quản lý tài sản của các nhà đầu tư tổ chức và Nhà đầu tư cá nhân trong nước và ngoài nước.
- Phát triển và quản lý có hiệu quả đáp ứng được các mục tiêu đầu tư đa dạng của người đầu tư với các khẩu vị rủi ro khác nhau.
- Hoạt động có hiệu quả về mặt tài chính, tạo ra giá trị thặng dư cho cổ đông và nhà đầu tư quỹ mở.

➤ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Hướng tới nhà đầu tư cá nhân trong nước và quốc tế.
- Phát triển các sản phẩm theo định hướng áp dụng chi phí rẻ để phù hợp với nhà đầu tư và đảm bảo tính cạnh tranh về phí trên mặt bằng chung của thị trường.
- Hướng tới doanh thu từ hoạt động quản lý tài sản là doanh thu chính và đủ bù đắp các hoạt động của công ty.
- Phát triển các sản phẩm tư vấn tài chính, mang lại giải pháp tối ưu cho khách hàng và doanh nghiệp
- Thành lập và phát triển các quỹ mở mang lại nhiều kênh đầu tư hiệu quả cho khách hàng trong nước và ngoài nước, mục tiêu quy mô quỹ lên đến một ngàn tỷ đồng.
- Đảm bảo sự tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý về hoạt động đầu tư. Đầu tư phù hợp cho hoạt động quản trị rủi ro hoạt động và rủi ro đầu tư.

6. Các rủi ro

- Các rủi ro liên quan tới kinh về vĩ mô: là các rủi ro có thể gây nên các biến động xấu đối với thị trường chứng khoán và do đó gây ra các biến động về suy giảm tài sản quản lý của công ty do giảm hiệu quả đầu tư và/hoặc bị rút vốn bởi người đầu tư.
- Rủi ro từ sự thiếu quan tâm của người đầu tư đối với danh mục đầu tư: làm cho việc tăng trưởng quy mô của danh mục không đạt được tới quy mô cần thiết có thể tạo ra doanh thu cần thiết để bù đắp các hoạt động của công ty trong thời gian dài và dẫn tới tình trạng khó khăn về mặt tài chính.
- Rủi ro về hiệu quả đầu tư thấp: dẫn tới việc rút vốn bởi người đầu tư do hoạt động đầu tư không mang lại lợi nhuận đáp ứng được kỳ vọng.
- Rủi ro hoạt động: là rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động bao gồm việc cung cấp sai số liệu NAV của danh mục đang quản lý dẫn tới việc công ty quản lý quỹ phải đền bù cho người đầu tư gây tổn hại đến tài chính của công ty.
- Rủi ro tuân thủ: là các rủi ro do công ty không đáp ứng được các yêu cầu về tuân thủ áp dụng đối với công ty và các danh mục do công ty quản lý dẫn tới hậu quả tổn thất về danh tiếng và chi phí.



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

> Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Kết thúc năm 2024, Công ty lãi 440 triệu, Trong đó:

- Doanh thu từ hoạt động quản lý danh mục năm 2024 đạt 3.15 tỷ tăng 24% so với kỳ với năm 2023
- Doanh thu phí thường hoạt động đạt 3.5 tỷ, tăng 346% so với kỳ với năm 2023
- Danh thu Quản lý Quỹ đạt 1,2 tỷ trong năm 2024. Bằng cùng kỳ năm 2023
- Thu nhập thuần từ hoạt động tài chính năm 2024 là 4.7 tỷ giảm 37% so với năm 2023.
- Chi phí hoạt động năm 2024 là 11.8 tỷ đồng.
- Thu nhập thuần từ hoạt động khác năm 2024 không phát sinh đặc biệt.

Chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	2024	2023	+/-
1	Doanh thu	7,912	4,554	3,358
2	Doanh thu hoạt động tài chính	3,330	7,539	(4,209)
3	Chi phí tài chính	(1,403)	(71)	1,332
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11,770	11,466	304
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	441	283	158
6	Thu nhập khác			
7	Chi phí khác	1	158	(157)
8	Kết quả từ các hoạt động khác	(1)	(158)	157
9	Lợi nhuận trước thuế	440	125	315
10	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-
11	Lợi nhuận sau thuế	440	125	315

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Ông Lê Chí Phúc - Tổng Giám Đốc

Tuổi: sinh năm 1979

Số lượng cổ phần sở hữu : 2.003.022 cổ phiếu chiếm 28,2%

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Thạc sĩ Quản lý & Chiến lược

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/ Vị trí công tác/ Trách nhiệm
2005-2007	MCG Management Consulting	Trưởng nhóm tư vấn- tư vấn và triển khai hoạt động cho các địa phương và doanh nghiệp về phát triển kinh doanh
2007-2010	IPA/VNDirect Securities	Trưởng phòng phân tích - Phân tích đánh giá và tìm kiếm các cơ hội đầu tư. Giám đốc đầu tư- quản lý danh mục đầu tư cổ phiếu
2010-2013	Công ty CP quản lý quỹ Đầu tư SGI	GD đầu tư- quản lý danh mục đầu tư cổ phiếu
2013-nay	Công ty CP quản lý quỹ Đầu tư SGI	Tổng Giám đốc công ty- điều hành hoạt động quản lý Công ty

2.2. Bà Phan Thị Thu Hương – Giám đốc khối vận hành

Tuổi: sinh năm 1978

Số lượng cổ phần sở hữu: không sở hữu

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị doanh nghiệp, Cử nhân tài chính ngân hàng, Cử nhân tiếng anh kinh tế thương mại

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/ Vị trí công tác/ Trách nhiệm
2000-2003	ANZ Bank	Chuyên viên Marketing và Chăm sóc khách hàng – phát triển và chăm sóc khách hàng, quảng bá sản phẩm, dịch vụ ngân hàng
2004-2007	Văn phòng đại diện Hankang Corp tại Việt Nam	Trợ lý Trưởng đại diện – tìm kiếm các cơ hội đầu tư, xúc tiến hoạt động thương mại tại thị trường Việt Nam
2007-2009	Công ty cổ phần chứng khoán Alpha	Phó phòng Giao dịch, phụ trách Dịch vụ tài chính – quản lý dịch vụ tài chính cung cấp cho khách hàng, quản lý nghiệp vụ và rủi ro hoạt động phòng giao dịch
2009-2013	Công ty cổ phần chứng khoán Thăng Long	Chuyên viên tư vấn đầu tư – tư vấn đầu tư và quản lý danh mục đầu tư cho khách hàng, quản lý các dịch vụ tài chính cung cấp cho khách hàng.

G.P:
CỔ P
QU
TNG

2013-2022	Công ty CP quản lý quỹ đầu tư SGI	Quản lý danh mục đầu tư – thực hiện các thủ tục liên quan đến khách hàng ủy thác: làm hợp đồng, thanh lý, lập báo cáo theo quy trình của công ty
2022-nay	Công ty CP quản lý quỹ Đầu tư SGI	Giám đốc khối vận hành – tổ chức hoạt động của khối vận hành tuân thủ quy trình, quy định của công ty và quy định của pháp luật

2.3. Bà Cao Thị Kim Nhạn – Kế Toán Trưởng

Tuổi: sinh năm 1979

Số lượng cổ phần sở hữu: không sở hữu

Chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/ Vị trí công tác/ Trách nhiệm
2003-2008	CN trung tâm thông tin Thương mại tại TP HCM	Kế toán – thực hiện các công việc liên quan đến kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp
2008-2010	Công ty CP DV SX Song Phương	Kế toán trưởng – thực hiện các công việc liên quan đến kế toán trong DN nhỏ và vừa
2010-2015	Công ty CP quản lý quỹ Đầu tư SGI	Kế toán – thực hiện các công việc liên quan đến kế toán trong công ty quản lý quỹ
2016-nay	Công ty CP quản lý quỹ Đầu tư SGI	Kế toán trưởng – Trưởng đại diện VPĐD tại TP HCM – thực hiện các công việc liên quan đến kế toán trong công ty quản lý quỹ kiêm trưởng đại diện VPĐD

2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Số lượng cán bộ, nhân viên công ty là 19 người. Chính sách đối với người lao động công ty SGIC đáp ứng theo Luật lao động Việt Nam, với các chế độ lương thưởng, đãi ngộ phù hợp với từng vị trí chuyên môn của cán bộ, nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Công ty tập trung thực hiện đầu tư các cổ phiếu đại chúng đã niêm yết hoặc sắp niêm yết, không có dự án đầu tư lớn đáng chú ý.
- Tính đến cuối năm 2024 công ty không có đầu tư nào vào công ty liên kết.
- Thành lập quỹ mở năm 2021: Quỹ đầu tư cổ phiếu tăng trưởng Ballard Việt Nam với quy mô khởi điểm 100 tỷ đồng

4. Tình hình tài chính Công ty Quản lý Quỹ

4.1. Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2024	2023	+/-
1	Tổng giá trị tài sản	38,040	37,559	481
2	Doanh thu thuần	7,912	4,554	3,358
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	441	283	158
4	Lợi nhuận khác	(1)	(158)	157
5	Lợi nhuận trước thuế	440	125	315
6	Lợi nhuận sau thuế	440	125	315
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	2024	2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng TT - Hệ số TT ngắn hạn (TSNH/NNH) - Hệ số TT nhanh ((TSNH-TK)/NNH)	41,92 41,86	43,20 43,13	
2	Chỉ tiêu cơ cấu vốn - Hệ số Nợ/Tổng tài sản - Hệ số Nợ/Vốn CSH	0,024 0,024	0,023 0,023	
3	Chỉ tiêu về năng lực HĐ Vòng quay hàng tồn kho			Công ty không có hàng tồn kho
4	Chỉ tiêu khả năng sinh lời - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản - Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,056 0,012 0,012 0,056	0,028 0,003 0,003 0,062	

42
CÔNG
IÂN Q
Y ĐÃ
SG
A -

5. Tình hình tài chính và hoạt động của quỹ mở TBLF

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2024 VND	31/12/2023 VND
100	I. TÀI SẢN		79.199.666.071	79.198.817.289
110	1. Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	5	56.433.316.071	1.176.955.389
111	1.1. Tiền gửi của nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ		160.220.000	40.000.000
112	1.2. Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Quỹ		56.273.096.071	1.136.955.389
120	2. Các khoản đầu tư thuần	6	22.660.850.000	72.850.711.900
121	2.1. Các khoản đầu tư		22.660.850.000	72.850.711.900
130	3. Các khoản phải thu	7	105.500.000	5.171.150.000
131	3.1. Phải thu về bán các khoản đầu tư		-	4.988.150.000
133	3.2. Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư		105.500.000	183.000.000
136	3.2.2 Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận		105.500.000	183.000.000
100	TỔNG TÀI SẢN		79.199.666.071	79.198.817.289
300	II. NỢ PHẢI TRẢ		615.109.233	481.547.405
313	3. Phải trả cho các Đại lý phân phối Chứng chỉ quỹ và Công ty quản lý Quỹ	8	42.392.333	29.111.210
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		8.527.472	7.533.706
316	6. Chi phí phải trả	9	97.200.000	103.851.711
317	7. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ		160.220.000	40.000.000
319	9. Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	10	306.769.428	301.050.778
300	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		615.109.233	481.547.405
400	III. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CÓ THỂ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ NĂM GIỮ CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ		78.584.556.838	78.717.269.884
411	1. Vốn góp của Nhà đầu tư	11	82.885.287.600	98.180.931.600
412	1.1. Vốn góp phát hành		135.936.221.500	131.487.461.400
413	1.2. Vốn góp mua lại		(53.050.933.900)	(33.306.529.800)
414	2. Thặng dư vốn góp của Nhà đầu tư		6.151.982.433	4.955.921.094
420	3. Lợi nhuận chưa phân phối	12	(10.452.713.195)	(24.419.582.810)
430	IV. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUỸ MỞ TRÊN 1 ĐƠN VỊ CHỨNG CHỈ QUỸ		9.481,12	8.017,57

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

6.1. Cổ phần:

- Cổ phần phổ thông: 7.150.000
- Cổ phần phúc lợi:
- Tổng cộng: 7.150.000

6.2. Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí:

- Tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ): 73,78% cổ đông lớn, 26,22% cổ đông nhỏ.
- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; 1,93% cổ đông tổ chức, 98,07% cổ đông cá nhân.
- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài: 100% cổ đông trong nước

6.3. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2024 công ty không có cổ phiếu quỹ.

7. Chính sách liên quan đến người lao động

7.1. Số lượng lao động: 19

7.2. Mức lương trung bình đối với người lao động: 30 triệu đồng

7.3. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Bảo hiểm y tế, bảo hiểm sức khỏe 24/7.

7.4. Hoạt động đào tạo người lao động:

- SGIC tài trợ toàn bộ nhân viên tham gia khóa học chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và hỗ trợ nhân viên thi lấy các chứng chỉ chuyên môn để đạt chứng chỉ hành nghề.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 là năm kinh tế Việt Nam và trên toàn cầu kỳ vọng sẽ thoát khỏi suy thoái và ảnh hưởng lạm phát. Kỳ vọng phục hồi và có sự bứt phá lên đỉnh mới của index.

Quỹ mở The Ballad Fund vẫn hoạt động duy trì trong năm 2024 với kết quả NAV tăng hơn 18.25% so với 2023.

Kết quả kinh doanh 2024 không đạt mục tiêu kỳ vọng, Năm kinh tế Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung chịu ảnh hưởng nặng nề từ suy thoái, hậu quả của khủng hoảng toàn cầu còn dai dẳng và thể hiện rõ nhất trong năm 2023. Tuy nhiên ban lãnh đạo và tập thể nhân viên Công ty quyết tâm củng cố lại hệ thống, làm tốt công tác quản trị rủi ro, để duy trì kết quả kinh doanh không lỗ. Đồng thời cũng sẵn sàng để tận dụng cơ hội sắp tới, đưa doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn và đạt kết quả tốt hơn trong những năm tới.

Trong năm 2024 công ty đã tập trung thực hiện các công việc sau:

1. Tập trung thực hiện nhiều hoạt động huy động vốn từ các nhà đầu tư ủy thác tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Hướng đến việc gia tăng quy mô quỹ mở đến năm 2026, đạt được lợi nhuận kỳ vọng của NĐT mua chứng chỉ quỹ.
3. Thực hiện các giải pháp công nghệ để nâng cao quản lý tài sản cho nhà đầu tư: giải pháp công bố, cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.
4. Hoàn tất mô hình, qui trình hoạt động của Công ty.
5. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống IT, đầu tư các giải pháp IT phù hợp đảm bảo đáp ứng được yêu cầu phát triển của SGIC trong dài hạn.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của công ty trong năm 2024 tương đương 38 tỷ không thay đổi nhiều so với cùng kỳ 2023, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn là 37,8 tỷ

89 % tài sản của công ty là các khoản tiền, tương đương tiền và đầu tư ngắn hạn. các khoản phải thu và tài sản dài hạn chiếm 11% trong tổng tài sản của công ty năm 2024. Khoản phải thu chiếm 10% là tiền phí thường hoạt động.

Trong năm 2024 công ty không phát sinh các khoản phải thu khó đòi.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

- Nợ phải trả chiếm 0,024% tổng nguồn vốn của công ty và chủ yếu là khoản phải trả thuế TNCN, thưởng thâm niên nhân viên, nằm trong quy chế phúc lợi của nhân viên công ty.
- Trong năm công ty không phát sinh các khoản phải trả xấu.
- Phần lớn các giao dịch của công ty đều bằng đồng Việt Nam nên công ty không bị ảnh hưởng của việc biến động tỷ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Hoàn thiện mô hình tổ chức bộ phận.
- Hoàn thiện phương pháp đánh giá và đãi ngộ nhân viên để gắn quyền lợi của nhân viên với quyền lợi của công ty, gia tăng trách nhiệm của từng nhân viên đối với công việc.
- Gia tăng hoạt động giám sát để đảm bảo đánh giá đúng hiệu quả làm việc của nhân viên và bộ phận trong công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục tuyển dụng nhân sự để đáp ứng nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động của công ty.
- Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ phân tích, đầu tư, để nhận diện tốt hơn rủi ro và nâng cao hiệu quả tìm kiếm các cơ hội trên thị trường phù hợp với khẩu vị và chiến lược chung.
- Quỹ mở dự kiến mở rộng trong lộ trình 2023-2027 với quy mô vốn tăng lên 500 tỷ đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Ban giám đốc công ty đã có 8 năm 2013-2021 hoàn thành tốt mục tiêu lợi trong điều kiện nguồn vốn kinh doanh hạn hẹp. Trong đó, năm 2020, 2021 Hoạt động đầu tư của Công ty đã có nhiều chuyển biến tích cực về hiệu quả vượt bậc, tuy nhiên 2022 thị trường chứng khoán có nhiều biến cố gây ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh. Mục tiêu quan trọng trong giai đoạn tới là bảo toàn vốn và tiếp tục có lãi trong những năm tiếp theo. Trong đó giai tăng doanh thu từ quản lý tài sản, giảm bớt rủi ro và nâng cao hiệu quả từ hoạt động đầu tư vốn chủ sở hữu.
- Các thành viên Ban giám đốc chưa hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra trong năm 2025, cần nỗ lực hoàn thiện các quy trình để cải thiện việc quản trị rủi ro và có chiến lược kinh doanh hợp lý và hiệu quả cho giai đoạn tới.
- Ban giám đốc công ty đã tuân thủ điều lệ và các qui định nội bộ của công ty trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Nghiên cứu các sản phẩm mới phù hợp với sự phát triển của thị trường Việt Nam, phù hợp với nhu cầu đầu tư đa dạng của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Mở rộng kênh đầu tư Quỹ mở đầu tiên của công ty đồng thời nghiên cứu mở rộng thêm sản phẩm và khách hàng mới.
- Tăng cường công tác tiếp thị, PR phát triển quy mô Công ty quản lý.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Quý cổ đông vui lòng xem bản đầy đủ Báo cáo tài chính được đăng tải trong mục Quan Hệ Cổ Đông trên website www.sgicapital.com.vn.

Hà Nội, ngày 25 Tháng 03 năm 2025.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Chí Phúc

